

Số: 223 /KH – UBND

Uông Bí, ngày 24 tháng 10 năm 2019

KẾ HOẠCH

Tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn thành phố Uông Bí năm 2019

Thực hiện Kế hoạch số 2742/KH-SYT ngày 21/10/2019 của Sở Y tế Quảng Ninh về việc triển khai Kế hoạch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh năm 2019; Để tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh Uốn ván – Bạch hầu trên địa bàn Thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí xây dựng kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td) như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tăng tỷ lệ miễn dịch phòng bệnh bạch hầu và uốn ván cho trẻ em 7 tuổi nhằm chủ động phòng ngừa dịch bệnh, giảm tỷ lệ tử vong do bệnh bạch hầu và uốn ván tại các vùng nguy cơ cao.

2. Mục tiêu cụ thể

- Trên 90% trẻ 7 tuổi (trẻ học lớp 2 hoặc trẻ sinh năm 2012) tại Thành phố triển khai được tiêm bổ sung 01 mũi vắc xin Td.

- Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi triển khai: Toàn bộ các xã, phường trên địa bàn Thành phố.

2. Đối tượng

Trẻ 7 tuổi gồm:

+ Trẻ đi học: Tất cả học sinh đang học lớp 2 niên học 2019-2020.

+ Trẻ không đi học (tại cộng đồng): Trẻ sinh từ 1/1/2012 đến 31/12/2012.

Lưu ý: KHÔNG tiêm vắc xin Td cho trẻ đã được tiêm vắc xin có chứa thành phần uốn ván hoặc bạch hầu trong thời gian 1 tháng trước ngày tiêm chiến dịch.

Dự kiến số đối tượng tiêm vắc xin Td tại Bảng 1 kèm theo Kế hoạch này

3. Thời gian triển khai

- Dự kiến: Từ 18/11-23/11/2019.

- Tiêm vét: Dự kiến từ 24/11- 30/11/2019.

4. Hình thức triển khai

- Triển khai đồng loạt 11/11 xã phường trên toàn thành phố.

- Các xã phường căn cứ tình hình thực tế có thể triển khai cuốn chiếu theo trường học hoặc đồng loạt.

Lịch dự kiến tổ chức chiến dịch tiêm vắc xin Td tại bảng 2 kèm theo Kế hoạch này.

III. HOẠT ĐỘNG:

1. Tổ chức Hội nghị và tập huấn hướng dẫn cho cán bộ y tế việc triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Td.

- Thời gian triển khai: từ 1/11 đến 16/ 11/ 2019.

- Đơn vị thực hiện: Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Tỉnh.

- Thành phần:

+ Cán bộ Trung tâm Y tế: 3-4 người

+ Trạm Y tế: 02 người/TYT

+ Lãnh đạo trường tiểu học/ Y tế học đường: mỗi trường 01 người

- Số lượng: dự kiến 48 người

- Nội dung triển khai:

+ Phổ biến, thống nhất kế hoạch: mục tiêu chiến dịch; đối tượng; phương thức triển khai; thời gian triển khai.

+ Hướng dẫn tổ chức chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Td: điều tra đối tượng; bố trí các điểm tiêm chủng, tổ chức tiêm vét; các hoạt động truyền thông trước và trong chiến dịch; kỹ năng thực hành tiêm chủng, bảo quản vắc xin, an toàn tiêm chủng; xử lý phòng và chống sốc; giám sát phản ứng sau tiêm chủng; hủy an toàn.

+ Sử dụng biểu mẫu: điều tra thống kê đối tượng, ghi chép, báo cáo nhanh, báo cáo kết thúc chiến dịch.

2. Điều tra, lập danh sách đối tượng

- Thời gian thực hiện: Trong tháng 10/2019 hoàn thành muộn nhất ngày 28/10/2019.

- Đầu mối thực hiện: Trạm y tế xã/phường.

- Đơn vị phối hợp: Các trường Tiểu học, cộng tác viên xã hội, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn khu.

- Công cụ: Sử dụng các biểu mẫu để thống kê danh sách trẻ đối tượng cần tiêm vắc xin Td.

- Lưu ý: Các đối tượng đã được tiêm vắc xin có chứa thành phần uốn ván hoặc bạch hầu trong vòng 1 tháng trước ngày tổ chức chiến dịch vẫn đưa vào danh sách nhưng ghi rõ ngày tiêm liều vắc xin cuối.

- Phương thức điều tra:

+ Điều tra trong trường học: Lập danh sách theo lớp đối với trẻ đang đi học. Cần trao đổi với Ban giám hiệu các trường về kế hoạch phối hợp triển khai với trạm y tế, đề nghị nhà trường bố trí giáo viên, cán bộ y tế học đường (nếu có) thống kê, đăng ký đầy đủ học sinh trong độ tuổi theo lớp.

+ Điều tra tại cộng đồng: Trẻ 7 tuổi (sinh năm 2012) tại cộng đồng không đi học theo /thôn/khu với sự hỗ trợ của cộng tác viên xã hội, tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn khu trên địa bàn. Danh sách bao gồm cả đối tượng vắng lai, lưu ý những trẻ chưa được quản lý tại vùng sâu, vùng xa, vùng giáp ranh và nơi có biến động dân cư.

+ Chú ý: Nếu cần thiết có thể huy động sự hỗ trợ của chính quyền, quản lý tạm trú để phát hiện và lập danh sách trẻ, tránh bỏ sót trẻ đối tượng vùng nguy cơ cao.

3. Cung ứng vắc xin Td và vật tư tiêm chủng:

- Trung tâm Y tế huyện tiếp nhận vắc xin và vật tư tiêm chủng từ kho tỉnh về kho Trung tâm Y tế để bảo quản, đồng thời tiến hành phân phối, cấp phát cho các xã phường

- Trạm Y tế xã/phường: Nhận vắc xin từ kho vắc xin của Trung tâm Y tế, bảo quản và vận chuyển vắc xin tới các điểm tiêm chủng.

Dự kiến nhu cầu vắc xin Td và vật tư tiêm chủng tại bảng 3 của Kế hoạch này.

4. Truyền thông:

- Treo băng zôn truyền thông triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Td, thực hiện truyền thông trên các phương tiện truyền thông đại chúng như Đài phát thanh, truyền hình, Đài truyền thanh, báo chí... để người dân biết về sự cần thiết đi tiêm chủng vắc xin Td và chủ động đưa con em đi tiêm chủng. Khuyến cáo gia đình cho trẻ ăn uống đầy đủ trước khi tham gia buổi tiêm chủng.

- Treo băng zôn truyền thông chiến dịch tại Trạm Y tế, thông báo hàng ngày trên loa, đài về đối tượng, thời gian, địa điểm tổ chức buổi tiêm chủng.

- Các trường tiểu học: Trạm Y tế xã/phường phối hợp với nhà trường thực hiện truyền thông trực tiếp cho các bậc phụ huynh và học sinh về sự cần thiết tiêm chủng vắc xin Td, gửi giấy mời cho phụ huynh học sinh thông báo thời gian, địa điểm tiêm chủng.

- Thời gian: Trước và trong khi triển khai tiêm vắc xin kết hợp với điều tra đối tượng.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí Trung ương: Cung ứng đủ vắc xin, vật tư tiêm chủng

2. Kinh phí tuyến tỉnh:

- Kinh phí cho các hoạt động triển khai: tập huấn, điều tra lập danh sách đối tượng, vận chuyển bảo quản vắc xin, công tiêm, kiểm tra giám sát... theo thông tư 26/TT-BTC và Quyết định số 1125/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 31/7/2017.

3. Kinh phí tuyến huyện:

- Kinh phí cho các hoạt động triển khai: truyền thông, băng zôn, in ấn biểu mẫu, báo cáo,... bao gồm:

+ In sao biểu mẫu (giấy mời, giấy xác nhận đã tiêm vắc xin, lập danh sách, báo cáo...)

+ Truyền thông: in băng zôn tuyên truyền

+ Các chi phí khác hỗ trợ mua đường, cốc dùng 1 lần...

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Y tế Thành phố:

- Căn cứ kế hoạch và hướng dẫn chuyên môn của Trung tâm KSBT Tỉnh, xây dựng kế hoạch chi tiết cụ thể, đảm bảo các nguồn lực đáp ứng cho công tác tiêm vắc xin Uôn ván - Bạch hầu trên địa bàn quản lý, tập trung nguồn lực đảm bảo đạt mục tiêu tiêm chủng;

- Phối hợp chặt chẽ với Ngành Giáo dục để tổ chức tốt kế hoạch chiến dịch đảm bảo đạt mục tiêu, chất lượng và an toàn tiêm chủng;

- Theo dõi, kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện kế hoạch của các trạm y tế.

- Phối hợp với khối điều trị tổ chức sẵn sàng cấp cứu các trường hợp phản ứng nặng sau tiêm chủng;

- Thống kê, báo cáo theo đúng quy định.

2. Phòng Y tế Thành phố:

- Báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố về kế hoạch triển khai chiến dịch, lập dự toán kinh phí đề xuất UBND hỗ trợ triển khai chiến dịch.

- Phối hợp chặt chẽ với Ngành Giáo dục trong việc lập danh sách điều tra đối tượng và triển khai tiêm chủng đảm bảo an toàn hiệu quả đạt chỉ tiêu đề ra.

- Điều phối nhân lực phù hợp đặc biệt công tác khám sàng lọc và chỉ định tiêm chủng.

- Triển khai hiệu quả công tác truyền thông trước và trong chiến dịch, nêu rõ tầm quan trọng chiến dịch, cần cho trẻ tiêm chủng đầy đủ vắc xin Td trong chiến dịch.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát trước trong và sau chiến dịch, chỉ đạo công tác rà soát đối tượng tổ chức tiêm vét sau chiến dịch.

- Chỉ đạo các Trạm Y tế triển khai chiến dịch đúng tiến độ kế hoạch đề ra, thực hiện nghiêm túc công tác báo cáo theo quy định.

3. UBND các xã phường:

- Chỉ đạo các ban ngành đoàn thể của xã, phường phối hợp với trạm y tế xã, phường triển khai thực hiện Chiến dịch;

- Chỉ đạo thực hiện truyền thông đến các thôn, khu, hộ gia đình về Chiến dịch;

- Hỗ trợ kinh phí cho các trạm y tế xã, phường để thực hiện Chiến dịch.

4. Trạm Y tế xã phường

- Lập kế hoạch triển khai thực hiện tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu cho trẻ 7 tuổi trên địa bàn xã phường; Tổ chức thực hiện đạt mục tiêu kế hoạch. Đảm bảo quản lý tốt đối tượng, không bỏ sót; Phối hợp chặt chẽ với các nhà trường trong việc điều tra, viết giấy mời tiêm chủng gửi đến phụ huynh các cháu và quản lý đối tượng, theo dõi sức khỏe học sinh trước và sau khi tiêm chủng, tổ chức tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu đảm bảo đạt mục tiêu, chất lượng và an toàn tiêm chủng;

- Tổ chức điều tra và gửi danh sách đối tượng trẻ tiêm, dự kiến số điểm tiêm, dự trữ Vacxin, BKT, HAT về Trung tâm Y tế Thành phố (qua Khoa Kiểm soát bệnh tật & HIV/AIDS) trước ngày 28/10/2019.

- Thu gom và xử lý chất thải đúng qui định của Bộ Y tế;

- Thống kê, báo cáo kết quả theo đúng qui định.

5. Phòng Giáo dục và Đào tạo Thành phố:

- Chỉ đạo các phòng chức năng, các trường tiểu học trên địa bàn phối hợp chặt chẽ với các đơn vị y tế trong việc điều tra, lập danh sách đối tượng tiêm chủng, bố trí thời gian, địa điểm tiêm chủng tại các trường phù hợp, đảm bảo an toàn theo yêu cầu chuyên môn của ngành y tế, cùng với cán bộ y tế theo dõi sức khỏe cho trẻ sau tiêm tại lớp, tại trường.

- Chỉ đạo các trường phối hợp với Trạm Y tế trên địa bàn tổ chức tuyên truyền, thông báo cho cha mẹ học sinh biết về lịch tiêm của con em họ để phối hợp trong việc theo dõi sau tiêm tại gia đình.

- Hỗ trợ nhân lực cho việc tổ chức các điểm tiêm chủng tại các trường.

6. Trung tâm Truyền thông-văn hóa Thành phố:

Phối hợp với Trung tâm Y tế và Phòng Y tế thành phố tổ chức chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền về công tác triển khai chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin Uốn ván – Bạch hầu tới cộng đồng.

7. Đề nghị Bệnh viện Việt Nam - Thụy Điển Uông Bí, Trung tâm Y tế than khu vực Mạo Khê (cơ sở Vàng Danh).

- Bố trí các đội cấp cứu lưu động, trang bị đầy đủ nhân lực, phương tiện cấp cứu sẵn sàng hỗ trợ cho các điểm tiêm chủng trên địa bàn và xử lý kịp thời các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng.

- Sẵn sàng cơ sở thuốc và thu dung theo dõi, điều trị các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng

- Cung cấp danh sách đội cấp cứu ngoại viện cho Trung tâm Y tế trong những ngày triển khai chiến dịch đáp ứng xử lý tốt các trường hợp phản ứng sau tiêm (nếu có).

8. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ Quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thành phố:

Phối hợp với ngành Y tế thành phố tổ chức tuyên truyền về công tác triển khai chiến dịch tiêm vắc xin Uốn ván – Bạch hầu cho trẻ 7 tuổi trên địa bàn Thành phố.

Trên đây là kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc Uốn ván - Bạch hầu cho trẻ 7 tuổi trên địa bàn Thành phố Uông Bí. Ủy ban nhân dân thành phố đề nghị ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị xã hội thành phố, yêu cầu các phòng, ban, đơn vị liên quan, UBND các xã, phường triển khai thực hiện đạt kết quả./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế (B/c);
- TT Thành ủy, TT HĐND (B/c);
- Chủ tịch, các Phó CT UBND TP;
- Phòng Y tế, Trung tâm Y tế, Bệnh viện VNTEĐ, TTYT than KV Mạo Khê-cơ sở Vàng Danh (T/h);
- Các phòng ban, ngành, đoàn thể TP liên quan (T/h);
- UBND các xã, phường (T/h);
- Các Trường học trên địa bàn (T/h);
- Trạm y tế xã, phường (T/h);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thành

Bảng 1. Dự kiến số đối tượng tiêm vắc xin Td

TT	Huyện	Số trẻ 7 tuổi	Ghi chú
1	Quang Trung	582	
2	Phương Nam	331	
3	Phương Đông	415	
4	Thanh Sơn	412	
5	Nam Khê	225	
6	Bắc Sơn	129	
7	Vàng Danh	231	
8	Trung Vương	222	
9	Yên Thanh	291	
10	T-Y-Công	125	
11	Điền Công	37	
	Cộng:	3000	

Bảng 2. Tổng hợp lịch dự kiến tổ chức chiến dịch tiêm vắc xin Td

TT	Huyện	Số điểm tiêm chủng			Thời gian triển khai dự kiến (từ ngày đến ngày)
		Tại trạm	Ngoài trạm	Tại trường học	
1	Quang Trung	1	0	2	18-23/11/2019
2	Phương Nam	1	0	3	18-23/11/2019
3	Phương Đông	1	0	2	18-23/11/2019
4	Thanh Sơn	1	0	2	18-23/11/2019
5	Nam Khê	1	0	2	18-23/11/2019
6	Bắc Sơn	1	0	2	18-23/11/2019
7	Vàng Danh	1	0	1	18-23/11/2019
8	Trung Vương	1	0	1	18-23/11/2019
9	Yên Thanh	1	0	2	18-23/11/2019
10	T-Y-Công	1	0	2	18-23/11/2019
11	Điền Công	1	0	1	18-23/11/2019
	Cộng:	11	0	20	

Bảng 3. Dự kiến nhu cầu vắc xin Td và vật tư tiêm chủng

TT	Huyện	Số đối tượng 7 tuổi	Vắc xin Td (liều)	Bơm kim tiêm tự khoá 0,5ml (cái)	Hộp an toàn (cái)
1	Quang Trung	582	680	580	6
2	Phương Nam	331	390	330	4
3	Phương Đông	415	490	410	5
4	Thanh Sơn	412	480	410	5
5	Nam Khê	225	260	225	3
6	Bắc Sơn	129	150	130	2
7	Vàng Danh	231	270	230	3
8	Trung Vương	222	260	220	3
9	Yên Thanh	291	340	290	3
10	T-Y-Công	125	150	125	2
11	Điền Công	37	50	40	1
	Cộng:	3000	3520	2990	37